**NỘI DUNG ÔN TẬP - KHỐI NĂM**

**THỜI GIAN: Từ 02/3/2020 đến 06/3/2020**

**Trường Tiểu học Trần Bình Trọng**

Họ và tên: Lớp:

**ÔN TẬP BÀI SỐ 1**

**Toán**

1. Khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng:

a. Chữ số 7 trong số 2,715 có giá trị là:

 **A. 7 B. C.  D. **

b. Phân số  viết dưới dạng tỉ số phần trăm là:

 A. 75% B. 50% C. 65% D. 60%

c. Viết 5 dưới dạng số thập phân là:

 A. 0,59 B. 5,9 C. 5,09 D. 5,009

d. Số thích hợp để viết vào chỗ chấm của 31cm2 3mm2 = ……………cm2 là:

 A. 31,3 B. 31,03 C. 3,13 D. 0,313

e. *Kết quả của phép chia 75 : 0,25*

 A. 3 B. 30 C . 300 D. 3000

*2. Thực hiện các phép tính sau (có đặt tính):*

 a/ 57,648 + 35,37 b/ 69 – 7,85 c/ 0,24 x 4,7 d/ 75,52 : 32

**3**. a) Tính diện tích của hình tam giác có đáy là 23cm, chiều cao là 3dm.

b) Tính diện tích của hình tam giác có đáy là 3,6cm, chiều cao bằng **** độ dài đáy.

**Tiếng Việt**

**1. Em hãy thêm các từ chỉ quan hệ vào chỗ trống để gắn các vế câu:**

a/ Trăng rất sáng ……………………………. ánh sao khi mờ khi tỏ.

b/ Mặt trời nhô dần lên cao …………………….. ánh nắng mỗi lúc một gay gắt.

c/ Nam học bài ………….. Hùng làm bài tập.

d/ Đêm đã khuya ………………….. bạn Trang vẫn ngồi làm bài.

e/ Ngày mai, tổ Một trực nhật lớp …………… tổ Bốn trồng cây.

**2/ Đặt câu**

a/ Câu có quan hệ từ “*và”*

b/ Câu có quan hệ từ “*nhưng”*

c/ Câu có quan hệ từ *“của”*

**3/ Viết 1 từ đồng nghĩa và 1 từ trái nghĩa với từ “dũng cảm”:**

- Từ đồng nghĩa: ………………………………………………………………………………………………

- Từ trái nghĩa: ………………………………………………………………………………………………

**Trường Tiểu học Trần Bình Trọng**

Họ và tên: Lớp:

**ÔN TẬP BÀI SỐ 2**

**Toán**

***1. Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:***

***a. Kết quả của phép chia 228 : 16 là:***

 A. 1,425 B. 14,25 C. 14,52 D. 14,25

***b. Thương của 14,79 và 3,48 là:***

 A. 0,425 B. 4,25 C. 42,5 D. 425

***c. Giá trị của biểu thức 15,5 + 6,25 : 25 là:***

 A. 0,87 B. 15,75 C. 18 D. 157,5

***d. 654 300g cũng chính là:***

 A. 6,543 kg B. 65,43 kg C. 654,3kg D. 6543kg

***e. Tính nhẩm: 4,28 : 100***

 A. 42,8 B. 0,428 C . 0,0428 D. 428

**2. Tìm x:**

a) x + 4,32 = 8,67 b) x – 3,64 = 5,86

**3.** a) Tính diện tích của hình thang có đáy lớn 4,5dm, đáy nhỏ 60cm và chiều cao là 8dm.

b) Một hình thang có độ dài 2 đáy lần lượt là 23cm và 4,1dm. Tính diện tích hình thang biết chiều cao bằng trung bình cộng độ dài hai đáy.

**Tiếng Việt**

**1/ Gạch một gạch dưới quan hệ từ:**

a/ Trên bãi tập, tổ Một tập nhảy cao còn tổ Hai tập nhảy xa.

b/ Trời mưa to mà bạn Hạnh không có áo mưa.

c/ Vì trời mưa to nên đường xá lầy lội.

d/ Chẳng những mẹ em nấu ăn ngon mà mẹ còn cắm hoa rất đẹp.

**2/ Đặt câu:**

**a**/ Câu ghép có cặp quan hệ từ chỉ quan hệ *nguyên nhân- kết quả.*

**b**/ Câu ghép có cặp quan hệ từ chỉ quan hệ *điều kiện - kết quả.*

**3/ Viết 1 từ đồng nghĩa và 1 từ trái nghĩa với từ “nhân hậu”:**

- Từ đồng nghĩa: ………………………………………………………………………………………………

- Từ trái nghĩa: ………………………………………………………………………………………………

**Trường Tiểu học Trần Bình Trọng**

Họ và tên: Lớp:

**ÔN TẬP BÀI SỐ 3**

**Toán**

***1. Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:***

**a/ Chuyển 8 thành phân số, ta được:**

 A.  B.  C.  D. 

**b/ Phân số  bằng phân số nào dưới đây?**

A.  B.  C.  D. 

**c**/ **Trong các phân số : ; ; ; **

**Phân số không bằng phân số  là:**

A.  B.  C.  D. 

**d/ Trung bình cộng của 3 số tự nhiên liên tiếp là 2. Đó là ba số nào ?**

A. 1; 2; 3 B. 2; 3; 4 C. 4; 5; 6 D. 0; 1; 2

***2. Thực hiện các phép tính sau (có đặt tính):***

2000 – 18,8 45 x 1,025 8,216 : 5,2 78,89 + 347,12

**3. Tính chu vi và diện tích của hình tròn có:**

a) Bán kính là 6cm.

b) Đường kính là 8,4dm.

**Tiếng Việt**

**1. Đặt câu:**

**a**/ Câu có cặp quan hệ từ chỉ quan hệ *tương phản*

**b**/ Câu có cặp quan hệ từ chỉ quan hệ *tăng tiến*

**2. Viết thêm quan hệ từ và vế câu thích hợp vào chỗ chấm:**

a/ Vì bạn Trang không thuộc bài

b/ Nếu xe không bị hư

c/ Tuy đêm đã khuya

**3.** **Tìm từ có tác dụng nối hoặc dấu câu thích hợp để điền vào chỗ trống:**

1. Sự sống cứ tiếp tục trong âm thầm………. hoa thảo quả nảy dưới gốc cây kín đáo và lặng lẽ.
2. Chuột là con vật tham lam…….. nó ăn nhiều quá, nhiều đến mức bụng chuột phình to ra.

**Trường Tiểu học Trần Bình Trọng**

Họ và tên: Lớp:

**ÔN TẬP BÀI SỐ 4**

**Toán**

***1.*  Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:**

A. Trong hình tròn, đường kính gấp hai lần bán kính. □

B. Trong hình tròn, đường kính gấp ba lần bán kính. □

C. Tất cả các bán kính của một hình tròn đều bằng nhau. □

D. Muốn tính chu vi hình tròn, ta lấy bán kính nhân với số 3,14. □

***Khoanh vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:***

**2*.* 25% của một số là 100. Hỏi số đó là bao nhiêu?**

 A. 25 B. 40 C. 150 D. 400

**3. Một hình thang có trung bình cộng hai đáy là 9,5m và chiều cao là 6,8m thì diện tích hình thang đó là:**

 A. 32m 2 B. 323m2 C. 646m2 D. 64,6m2

**4. Nối độ dài đường kính hình tròn với chu vi của hình tròn tương ứng:**

 Đường kính Chu vi

 2 cm ⦁ ⦁ 125,6m

 5cm ⦁ ⦁ 21,98cm

 7cm ⦁ ⦁ 31,4dm

 1m ⦁ ⦁ 6,28cm

 400dm ⦁ ⦁ 15,70cm

**5. Tính giá trị của biểu thức sau:**

a/ 14,7 + 0,35 x 3,78 - 10,8 b/ (416 + 5175 : 75) x 16

**6. Một hình tròn có chu vi 17,584 cm. Tính diện tích hình tròn đó.**

**Tiếng Việt**

**1. Gạch dưới câu ghép có trong đoạn văn dưới đây. Gạch chéo giữa các vế câu:**

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta đã nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa. Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

 (Hồ Chí Minh)

**2. Tìm quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ thích hợp điền vào chỗ chấm.**

1. …….. trời mưa ……. chúng em sẽ nghỉ lao động.
2. Ông đã nhiều lần can gián ……… vua không nghe.
3. …… Lan ốm ……. bạn ấy vẫn đi học.
4. …….. Nam hát rất hay …… Nam vẽ cũng giỏi.

**3. Điền tiếp một vế câu để tạo thành câu ghép.**

a/ Trong vườn, cây đào bích đã bắt đầu nở hoa,

b/ Trong buổi lao động chiều qua, tổ em làm vệ sinh lớp học còn

c/ Nếu em làm đúng bài tập cô giáo giao về nhà